| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUÂN LỘC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 09/2018/QĐST-KDTM | *Xuân Lộc, ngày 12 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa*: Ông Phạm Thanh Thái
- *Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Trần Văn Xuân

2. Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 19/2017/TLST-KDTM ngày 01 tháng 8 năm 2017.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Đồng nguyên đơn:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: khu phố 4, phường L, Thị xã PL, tỉnh BP.

2. Ông Lê Văn Y, sinh năm: 1963

Địa chỉ: thôn 5, xã LT, huyện B, tỉnh BP.

3. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1963

Địa chỉ: ấp H, xã H, thị xã LK, tỉnh ĐN.

4. Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1960

Địa chỉ: khu phố 8, phường TH, thành phố BH, tỉnh ĐN.

5. Công ty TNHH TA. Do bà Vũ Thị Kim A, giám đốc làm đại diện pháp luật.

Trụ sở: số X, ấp 1, xã lộ Y, huyện TN, tỉnh ĐN.

6. Ông Vũ Thanh H, sinh năm: 1967

Địa chỉ: X, ấp 8, xã HL, huyện BC, thành phố HCM.

7. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1962

Địa chỉ: khu phố 5, phường LT, thị xã PL, tỉnh BP.

8. Bà Trần Thị Bích Th, sinh năm: 1966

Địa chỉ: khu phố 4, phường LP, thị xã PL, tỉnh BP.

*Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn:* ông Võ Trọng H, Sn: 1960.

Địa chỉ: số X, đường Y, phường BTĐ, Quận Y, Thành phố HCM.

- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1960. Chủ Doanh nghiệp tư nhân T.

Trụ sở: ấp B, xã XĐ, huyện XL, tỉnh ĐN.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Hữu T, sinh ngày 19/12/1958.

Địa chỉ: ấp B, xã XĐ, huyện XL, tỉnh ĐN

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Th, chủ doanh nghiệp tư nhân T và ông Nguyễn Hữu Tr liên đới thanh toán cho các đồng nguyên đơn gồm:

- Bà Nguyễn Thị H: 2.285.852.000 đồng (hai tỷ hai trăm tám mươi lăm triệu chín trăm năm mươi hai);

- Ông Lê Văn Y: 257.000.000 đồng (hai trăm năm mươi bảy triệu);

- Ông Nguyễn Văn H: 5.846.000.000 đồng (năm tỷ tám trăm bốn mươi sáu triệu);

- Bà Nguyễn Thị Kim H: 6.867.306.000 đồng (sáu tỷ tám trăm sáu mươi bảy triệu ba trăm lẻ sáu ngàn);

- Công ty trách nhiệm hữu hạn TA: 2.095.358.000 đồng (hai tỷ không trăm chín mươi lăm triệu ba trăm năm mươi tám ngàn)

- Ông Vũ Thanh H: 1.924.933.000 đồng (một tỷ chín trăm hai mươi bốn triệu chín trăm ba mươi ba ngàn);

- Bà Nguyễn Thị Th: 318.000.000 đồng (ba trăm mười tám triệu);

- Bà Trần Thị Bích Th: 8.849.320.000 đồng (tám tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu ba trăm hai mươi ngàn).

Về án phí:

Miễn 50% án phí cho bà Nguyễn Thị Th và ông Nguyễn Hữu Tr do bị bắt tạm giam, kinh tế khó khăn. Bà Nguyễn Thị Th-ông Nguyễn Hữu Tr liên đới nộp án phí KDTM còn lại là 69.650.000 đồng (sáu mươi chín triệu sáu trăm năm mươi ngàn).

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho các nguyên đơn đã nộp gồm: Bà Nguyễn Thị H: 19.430.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002283 ngày 11/11/2014); Ông Lê Văn Y: 6.425.000 đồng đồng (Biên lai thu tiền số 002289 ngày 11/11/2014); Ông Nguyễn Văn H: 28.462.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002285 ngày 11/11/2014); Bà Nguyễn Thị Kim H: 28.717.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002287 ngày 11/11/2014); Công ty trách nhiệm hữu hạn TA: 18.477.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002286 ngày 11/11/2014); Ông Vũ Thanh H: 17.437.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002288 ngày 11/11/2014); Bà Nguyễn Thị Th: 7.950.000 đồng (Biên lai số 002295 ngày 12/11/2014); Bà Trần Thị Bích Th: 29.213.000 đồng (Biên lai số 002284 ngày 11/11/2014).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Thái**